

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẢO LỘC  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2020/HS-ST  
Ngày: 20-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Qui

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Hải

2. Ông Cầm Văn Nam

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:***  
Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2020/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Đ**; tên gọi khác: Đ hồ báo; sinh năm: 1996; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: đường T, phường L, thành phố B, tỉnh L; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn K, sinh năm 1960 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1966, nơi cư trú: đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: chưa có.

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 15/9/2019, Nguyễn Thành Đ bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B ra quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Chấp hành xong kể từ ngày 15/01/2020.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2020 (có mặt)

- ***Bị hại:*** Ông Lê Minh H, sinh năm 1969; nơi cư trú: đường L, thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin vắng mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lê Minh V, sinh năm 1999; nơi cư trú: đường P, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 19/5/2020 anh Lê Minh H đi lễ tại nhà thờ Tân Hà, phường L, Tp. Bảo Lộc và có để 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SuperHalim, màu xanh, BS:60S1-5607, ở sân nhà thờ. Trên xe có cắm sẵn chìa khóa, có để 02 chiếc mũ bảo hiểm ở gương chiếu hậu phía bên trái xe, bên phải chỗ tay cầm lái có treo 01 mũ bảo hiểm và 01 cặp sách học sinh của con anh H. Đúng lúc đó, Nguyễn Thành Đ đang đi trong khuôn viên nhà thờ Tân Hà thì phát hiện thấy xe của anh H đang dựng trước sân nhà thờ, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đạp đi tới chỗ để xe rồi dắt lùi chiếc xe ra khỏi cổng nhà thờ, lấy một chiếc mũ bảo hiểm đội lên đầu, sau đó điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực nghĩa trang Liệt sĩ thuộc xã Lộc Châu, Tp. Bảo Lộc thì Đ dừng lại vứt 02 chiếc mũ bảo hiểm, 01 chiếc cặp học sinh treo trên xe vừa trộm cắp vào bãi thu gom rác trước Nghĩa trang, Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng tuy nhiên không thu hồi được số tài sản này.

Sau đó Đ điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp đến nhà Lê Minh V cầm cho Vũ được số tiền 500.000 đồng. Số tiền có được từ việc cầm xe Đ đã dùng 228.000 đồng mua ma túy và thuốc lá sử dụng, còn 272.000 đồng Đ đã giao nộp cho Cơ quan công an. Đối với chiếc mũ bảo hiểm Đ đội đến nhà V, Đ không biết để ở đâu nên không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 63/2020/KL-HĐĐG ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc xác định: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Super Halim, màu xanh, BS: 60S1-5607 có trị giá 2.500.000 đồng; 03 mũ bảo hiểm, loại đội nửa đầu trị giá 294.000 đồng; 01 cặp học sinh mầm non, màu đỏ trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thành Đ trộm cắp là 2.844.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Tp. Bảo Lộc đã tạm giữ và trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUPERHALIM, màu xanh, biển số 60S1-5607 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Minh H.

- Hiện đang tạm giữ với số tiền 272.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Minh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSBL ngày 28 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố Nguyễn Thành Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành Đ thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận vào ngày 19/5/2020 bị cáo đã lén lút trộm cắp của anh Lê Minh H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Super Halim, màu xanh, BS: 60S1-5607; 03 mũ bảo hiểm, loại đội nửa đầu; 01 cặp học sinh mầm non, tổng giá trị tài sản là 2.844.000 đồng với hành vi cụ thể như Cáo trạng của

Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả cho anh Lê Minh V số tiền 272.000đ (hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 17 giờ ngày 19/5/2020 lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản trong quản lý tài sản, bị cáo Đ đã lén lút trộm cắp tài sản của anh Lê Minh H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Super Halim, màu xanh, BS: 60S1-5607 trên xe có 03 mũ bảo hiểm, loại đội nửa đầu; 01 cặp học sinh mầm non, theo kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 63/2020/KL-HĐĐG ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc, tổng trị giá 2.844.000 đồng để cầm cố lấy tiền tiêu xài là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu lời khai của bị cáo Đ; lời khai của bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vì vậy cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về nhân thân: Ngày 15/9/2019, Nguyễn Thành Đ bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B ra quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Chấp hành xong kể từ ngày 15/01/2020.

Xét tính chất hành vi do bị cáo Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội nhưng cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên cần áp dụng cho bị cáo hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo tính răn đe.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Super Halim, màu xanh, BS: 60S1-5607 và đã trả lại cho anh Lê Văn H.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, đối với tài sản là 03 mũ bảo hiểm và 01 cặp học sinh anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Bị cáo cầm xe cho anh Lê Minh V được 500.000đ, bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Minh V 228.000đ và số tiền 272.000đ thu giữ của bị cáo, đây là số tiền bị cáo có được khi cầm xe cho anh Lê Minh V, anh Lê Minh V yêu cầu được nhận lại nên cần trả cho anh V.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho anh Lê Minh V số tiền 272.000đ (hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng) (theo ủy nhiệm chi ngày 05/10/2020)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)Trần Thị Qui.**

- Công an thành phố Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.